

Bản án số: **39/2023/HS-PT.**

Ngày 27 - 9 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Vinh, ông Hồ Hữu Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 60/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Ma Văn Lai D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo:

Ma Văn Lai D, sinh ngày 03/3/1990 tại huyện Sơn Dương;

Nơi cư trú: Thôn Tú Tạc, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma Văn T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964; có vợ Phạm Thị T, sinh năm 1990 và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 85/QĐ-XPVPHC ngày 25/2/2020 của Công an huyện Sơn Dương, xử phạt Ma Văn Lai D số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 26/02/2020 đã nộp phạt xong;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/12/2022, tại khu công nghiệp Bình Xuyên, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Ma Văn Lai D sử dụng mạng xã hội Facebook đặt mua 04 Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc với giá 480.000 đồng của một tài khoản Facebook “Trang Bùi”. Chiều cùng ngày có một người thanh niên (không xác định được họ tên, địa chỉ nhận dạng) giao cho bị cáo 04 (bốn) tờ Giấy khám sức khỏe giả, bị cáo trả cho người đó số tiền 480.000 đồng. Các tờ giấy khám sức khỏe có đặc điểm phần thông tin người khám, ngày tháng năm khám để trống, phần kết quả và chữ ký đã được điền sẵn cùng 03 hình dấu tròn đỏ ghi “Sở Y tế - Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc”. Sau khi mua được 04 Giấy khám sức khỏe giả bị cáo về nhà cất giấu mục đích để bán lại cho các đối tượng khác kiếm lợi nhuận.

Khoảng 11 giờ ngày 01/01/2023, anh Phạm Ngọc L sử dụng số điện thoại 0395.475.086 của Lâm gọi đến số điện thoại 0344.677.389 của bị cáo D hỏi mua 03 tờ Giấy khám sức khỏe giả, bị cáo đồng ý và thỏa thuận giá là 180.000 đồng/ 01 tờ Giấy khám sức khỏe giả và hẹn Lâm gặp ở khu vực chợ xã T (thuộc thôn Hưng Thịnh, xã T, huyện Sơn Dương) để bán giấy khám sức khỏe giả. Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo để 04 tờ Giấy khám sức khỏe giả trong cốp xe mô tô biển số kiểm soát 22B1 - 550.94 rồi một mình điều khiển xe mô tô đến địa điểm hẹn, khi đến nơi Lâm đưa cho bị cáo số tiền 700.000 đồng, khi bị cáo đang cầm 03 tờ Giấy khám sức khỏe giả trên tay và lấy tiền thừa trả lại cho L thì bị Công an xã T, huyện Sơn Dương phát hiện và lập biên bản làm việc, thu giữ gồm: 04 tờ Giấy khám sức khỏe giả (03 tờ Giấy khám sức khỏe giả đang mua bán và 01 tờ bị cáo tự giác giao nộp); số tiền 700.000 đồng và 01 xe mô tô biển số kiểm soát 22B1 - 550.94.

Tại Kết luận giám định số 246/KL-KTHS ngày 07/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Hình dấu tròn đỏ nội dung ”SỞ Y TẾ - BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH VĨNH PHÚC trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với hình dấu tròn đỏ nội dung “SỞ Y TẾ TỈNH VĨNH PHÚC - BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH VĨNH PHÚC trên mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng một con dấu in ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ma Văn Lai D phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức.

Xử phạt bị cáo Ma Văn Lai D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/8/2023 bị cáo Ma Văn Lai D có đơn kháng cáo với nội dung cho rằng bị cáo không phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, mà phạm tội Mua bán; mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là quá cao, bị cáo đề nghị xem xét lại tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày, bị cáo chỉ có hành vi mua các giấy khám sức khỏe giả và bán lại cho người khác để có lợi nhuận, không có hành vi làm ra các giấy tờ giả trên, do vậy không phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, đề nghị Tòa án hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án, trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, xét nhân thân bị cáo, đánh giá mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Ma Văn Lai D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình tài liệu, chứng cứ mới cho nội dung kháng cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ma Văn Lai D, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2023/HS-ST ngày 18/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Văn Lai D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ma Văn Lai D tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/12/2022, bị cáo Ma Văn Lai D đã có hành vi đặt mua 04 (bốn) Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc trên trang mạng xã hội

Facebook với giá 480.000 đồng, ngày 01/01/2023 bị cáo bán cho anh Phạm Ngọc L 03 tờ với giá 549.000 đồng. Khi bị cáo đang lấy giấy khám sức khỏe giả và tiền thừa đưa cho anh Lâm thì bị Công an xã T, huyện Sơn Dương phát hiện và thu giữ. Như vậy bị cáo Ma Văn Lai D đã có hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức là 04 (bốn) Giấy khám sức khỏe của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc để bán kiếm lợi nhuận. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về thủ tục khám và cấp giấy khám sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ các giấy khám sức khỏe là giấy tờ giả nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Người phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự là người đã thực hiện một trong hai hành vi khách quan sau:

1. Hành vi làm giả tài liệu hoặc giấy tờ của cơ quan, tổ chức: là hành vi in ấn, sản xuất trái phép các tài liệu hoặc giấy tờ khác theo mẫu gốc hoặc không theo mẫu gốc của cơ quan, tổ chức.

2. Hành vi sử dụng tài liệu hoặc giấy tờ của cơ quan, tổ chức nhằm lừa dối cơ quan, tổ chức, công dân không nhằm chiếm đoạt tài sản mà nhằm mục đích khác (xin việc, hưởng chế độ chính sách, ...).

Trong vụ án này, tuy bị cáo Ma Văn Lai D không trực tiếp sản xuất, làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, nhưng khi mua các tài liệu trên bị cáo đã biết đó là tài liệu giả và có hành vi bán lại cho người khác để nhằm mục đích thu lợi nhuận, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán giấy khám sức khỏe giả cho bị cáo nên bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức theo điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt, tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình tài liệu, chứng cứ mới cho nội dung kháng cáo, xét thấy mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Bị cáo Ma Văn Lai D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ma Văn Lai D, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang như sau:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Văn Lai D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Ma Văn Lai D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/9/2023)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- TAND, VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Văn Chương